

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (**VIETVALUES**)
Công ty thành viên của *JPA International*
Trụ sở chính : 33 Phan Văn Khỏe, phường 13, quận 5, Tp.HCM
Tel : +84 (28) 3859 4168 Fax : +84 (28) 3859 2285
Email : contact@vietvalues.com Website : www.vietvalues.com



BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO GIAI ĐOẠN TỪ NGÀY 01 THÁNG 01 ĐẾN NGÀY 30 THÁNG 6 NĂM 2022

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
1. Báo cáo của Hội đồng quản trị	02 - 05
2. Báo cáo soát xét thông tin tài chính giữa niên độ	06 - 08
3. Bảng cân đối kế toán (tổng hợp) giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2022	09 - 10
4. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp) giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022	11
5. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022	12
6. Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022	13 - 46



BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn (sau đây được gọi tắt là “Công ty”) đệ trình Báo cáo này cùng với Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022 đã được soát xét của Công ty.

1. Khái quát chung về công ty

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần số 0301261975 đăng ký lần đầu ngày 07 tháng 12 năm 2006, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 29 tháng 4 năm 2022 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật.

Hiện nay Công ty đã đăng ký giao dịch trên thị trường giao dịch của các công ty niêm yết trên sàn Upcom.

Mã chứng khoán : SSN.

Vốn điều lệ : 396.000.000.000 VND.

2. Trụ sở chính hoạt động

Địa chỉ : Số 87 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.

Điện thoại : +84 (28) 3914 2219

Fax : +84 (28) 3914 2236

Mã số thuế : 0301261975

3. Cấu trúc Công ty

Công ty con

Tên công ty	Địa chỉ trụ sở chính	Hoạt động kinh doanh chính	Tỷ lệ phân sở hữu		Tỷ lệ quyền biểu quyết	
			Số cuối kỳ	Số đầu năm	Số cuối kỳ	Số đầu năm
Công ty TNHH MTV Thủy sản Phú Viên	Số 67 phố Phú Viên, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	100%	100%	100%	100%

Các Đơn vị trực thuộc không có tư cách pháp nhân hạch toán phụ thuộc

Tên đơn vị	Địa chỉ
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn – Xí nghiệp Phú Viên	67 Phú Viên, tổ 2, phường Bồ Đề, quận Long Biên, Tp. Hà Nội
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn	678 Âu Cơ, phường 14, quận Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh
Chi nhánh Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn – Kho lạnh Sea Sài Gòn	Khu công nghiệp Sóng Thần 2, huyện Dĩ An, tỉnh Bình Dương
Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn	214 Võ Thị Sáu, phường 7, quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

4. Ngành nghề kinh doanh

- Khai thác, đánh bắt, nuôi trồng, thu mua, chế biến, kinh doanh các mặt hàng: thủy hải sản, nông lâm sản, thực phẩm và các mặt hàng tiêu dùng khác,...;
- Sản xuất, mua bán các loại: vật liệu xây dựng, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành thủy sản, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành nông nghiệp, vật tư nguyên liệu phục vụ cho ngành bao bì, các loại máy móc thiết bị, phụ tùng, phương tiện vận tải,...;
- Kinh doanh kho lạnh, kho mát, giao nhận, vận chuyển, bốc xếp hàng hóa đường bộ - đường biển;
- Đại lý vận tải đường biển,... ;
- Kinh doanh nhà ở, cơ sở hạ tầng, văn phòng làm việc, nhà xưởng, kho bãi và các loại bất động sản khác,...;
- Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- ...

5. Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên và Ban Điều hành

5.1. Hội đồng thành viên

Hội đồng thành viên của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Huỳnh Ngọc Định	Chủ tịch	03/8/2022	
Ông Trần Duy Bình	Chủ tịch		03/8/2022
Ông Đặng Đình Phúc	Phó Chủ tịch	03/8/2022	
Bà Đỗ Thị Hồng	Thành viên		
Ông Lin Yi Huang	Thành viên		
Ông Tô Ngọc Ngời	Thành viên		28/7/2022
Ông Nguyễn Đình Quang	Thành viên		28/7/2022

5.2. Kiểm soát viên

Kiểm soát viên của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập báo cáo này là:

Họ và tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Trọng Trí	Trưởng ban
Bà Trần Thị Bích	Thành viên
Ông Dương Hỷ Phúc	Thành viên

5.3. Ban Điều hành

Ban Điều hành của Công ty trong kỳ và cho đến thời điểm lập Báo cáo này bao gồm:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Ông Đặng Đình Phúc	Tổng Giám đốc	29/04/2022	
Ông Lại Tấn Cang	Tổng Giám đốc		29/04/2022
Bà Đỗ Thị Hồng	Phó Tổng Giám đốc		
Bà Trần Thị Mai Thu	Kế toán trưởng		

6. Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong kỳ cho đến ngày 29/4/2022 là Ông Lại Tấn Cang – Tổng Giám đốc và từ sau ngày 29/4/2022 cho đến thời điểm lập báo cáo này là Ông Đặng Đình Phúc – Tổng Giám đốc

7. Đánh giá tình hình kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Công ty cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022 được thể hiện trong Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty từ trang 09 đến trang 46.

8. Sự kiện sau ngày kết thúc kỳ kế toán

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 162/2022/QĐ-MTTPS về việc mở thủ tục phá sản đối với Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn theo đơn yêu cầu của Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Fortuna. Ngày 26 tháng 7 năm 2022, Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn đã đệ trình đơn yêu cầu khẩn cấp về việc hủy bỏ hoặc đình chỉ/tạm đình chỉ thi hành Quyết định mở thủ tục phá sản số 162/2022/QĐ-MTTPS ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Đến thời điểm phát hành báo cáo, vẫn chưa có kết luận của Tòa án nhân dân Tp.Hồ Chí Minh về vấn đề này.

Ngoài ra, Viện kiểm soát nhân dân cấp cao tại Tp.Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 137/QĐKNGĐT-VKS-KDTM ngày 12 tháng 7 năm 2022 về việc quyết định kháng nghị Giám đốc thẩm đối với bản án số 53/2021/KDTM-ST ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh. Theo đó, tạm đình chỉ thi hành đối với bản án số 53/2021/KDTM-ST về việc tranh chấp hợp đồng mua bán hàng hóa giữa Công ty và Công ty TNHH Thương mại và Đầu tư Fortuna ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân Quận 1, Tp.Hồ Chí Minh cho đến khi có Quyết định giám đốc thẩm.

9. Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** được chỉ định thực hiện soát xét Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Công ty. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - **VIETVALUES** bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

10. Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp) và lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty trong kỳ. Trong việc lập Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ này, Ban Điều hành đã:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán.
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng.
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.
- Lập Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.

Ban Điều hành đảm bảo các sổ kế toán có liên quan được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính, tình hình hoạt động của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Điều hành cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các qui định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.

Ban Điều hành cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.

11. Phê duyệt các Báo cáo tài chính

Hội đồng quản trị phê duyệt Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty đính kèm. Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

TM. Ban Hội đồng quản trị



HUỲNH NGỌC ĐỊNH
Chủ tịch Hội đồng quản trị



Số: 2372/22/BCKT/AUD-VVALUES

BÁO CÁO SOÁT XÉT THÔNG TIN TÀI CHÍNH GIỮA NIÊN ĐỘ

**Kính gửi: QUÝ CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH
CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN SÀI GÒN**

Chúng tôi đã soát xét báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ kèm theo của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 30 tháng 8 năm 2022, từ trang 09 đến trang 46, bao gồm Bảng cân đối kế toán (tổng hợp) giữa niên độ tại ngày 30 tháng 6 năm 2022, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp) giữa niên độ, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) giữa niên độ cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ.

Trách nhiệm của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính giữa niên độ theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Điều hành xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra kết luận về báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ dựa trên kết quả soát xét của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc soát xét theo Chuẩn mực Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 - Soát xét thông tin tài chính giữa niên độ do kiểm toán viên độc lập của đơn vị thực hiện.

Công việc soát xét thông tin tài chính giữa niên độ bao gồm việc thực hiện các cuộc phỏng vấn, chủ yếu là phỏng vấn những người chịu trách nhiệm về các vấn đề tài chính kế toán, và thực hiện thủ tục phân tích và các thủ tục soát xét khác. Một cuộc soát xét về cơ bản có phạm vi hẹp hơn một cuộc kiểm toán được thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và do vậy không cho phép chúng tôi đạt được sự đảm bảo rằng chúng tôi sẽ nhận biết được tất cả các vấn đề trọng yếu có thể được phát hiện trong một cuộc kiểm toán. Theo đó, chúng tôi không đưa ra ý kiến kiểm toán.

Cơ sở của việc từ chối đưa ra kết luận

- Đến thời điểm phát hành báo cáo, chúng tôi chưa nhận được thư xác nhận các khoản phải thu ngắn hạn của khách hàng với số tiền 3.105.909.091 VND, khoản trả trước cho người bán ngắn hạn với số tiền 3.470.597.272 VND, khoản phải thu ngắn hạn khác với số tiền 893.640.828 VND, khoản phải trả người bán ngắn hạn với số tiền 7.656.983.150 VND, khoản người mua trả tiền trước ngắn hạn với số tiền 18.414.387.106 VND, phải trả ngắn hạn khác với số tiền 503.774.352.758 VND. Với những tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể kiểm tra tính đúng đắn của các khoản mục này bằng các thủ tục kiểm toán khác. Do đó, chúng tôi không có cơ sở xác định ảnh hưởng của vấn đề nêu trên (nếu có) đến bảng cân đối kế toán (tổng hợp) giữa niên độ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp) cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) giữa niên độ;
- Theo thuyết minh báo cáo tài chính mục số V.5, V.19, chúng tôi chưa nhận được đầy đủ hồ sơ về các khoản Công ty cho vay, đi vay,.... Với những tài liệu hiện có tại Công ty, chúng tôi không thể kiểm tra tính đúng đắn của các khoản mục này bằng các thủ tục kiểm toán khác. Do đó, chúng tôi không có cơ sở xác định ảnh hưởng của vấn đề nêu trên (nếu có) đến bảng cân đối kế toán (tổng hợp) giữa niên độ, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh (tổng hợp) cũng như báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tổng hợp) giữa niên độ.

Từ chối đưa ra kết luận

Do tầm quan trọng của vấn đề mô tả tại đoạn "Cơ sở của việc từ chối đưa ra kết luận", chúng tôi không thể thu thập được đầy đủ bằng chứng thích hợp để làm cơ sở đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ. Do đó, chúng tôi không đưa ra kết luận về Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ đính kèm.

Vấn đề cần nhấn mạnh

Theo thuyết minh số VIII.2 – Nợ tiềm tàng, theo các thông báo nộp tiền thuê đất truy thu bổ sung, thông báo nộp tiền thuê đất hàng năm cho giai đoạn từ năm 2010 đến năm 2021 của khu đất tại số 678 Âu Cơ (số cũ 3218C), phường 14, quận Tân Bình, Tp.HCM, Công ty chưa ghi nhận tiền thuê đất phải nộp theo thông báo thuế tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2022 với số tiền ước tính là 66.357.275.524 VND. Công ty đang làm việc với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xác định lại tiền thuê đất phải nộp nêu trên. Hiện nay, cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa có quyết định chính thức số tiền thuê đất mà công ty phải nộp. Công ty cam kết sẽ thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ phải nộp tiền thuê đất nêu trên khi có quyết định chính thức.

Đồng thời, Dự án căn hộ Centa Park đang tạm dừng thực hiện, công ty đang tiến hành trả lại tiền đặt cọc cho khách hàng. Việc tạm dừng thực hiện Dự án có thể phát sinh rủi ro nợ tiềm tàng. Công ty cam kết sẽ thực hiện đầy đủ thủ tục pháp lý để thực hiện Dự án, cũng như các nghĩa vụ phát sinh liên quan đến việc dừng thực hiện này.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính (tổng hợp) giữa niên độ của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2021 đã được công ty kiểm toán khác kiểm toán. Kiểm toán viên của công ty kiểm toán này đã đưa ra kết luận soát xét có dạng chấp nhận toàn phần về Báo cáo tài chính đó tại ngày 15 tháng 10 năm 2021.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt - VIETVALUES



Ths. Huỳnh Trúc Lâm – Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán số 1523-2018-071-1
Chữ ký được ủy quyền

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu VIETVALUES.



BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (TỔNG HỢP) GIỮA NIÊN ĐỘ
 Tại ngày 30 tháng 6 năm 2022

ĐVT: VND

Mã số	TÀI SẢN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
100	A- TÀI SẢN NGẮN HẠN		1.013.222.605.184	1.029.911.460.658
110	I. Tiền và các khoản tương đương tiền	V.1	1.069.018.778	445.507.482
111	1. Tiền		1.069.018.778	445.507.482
112	2. Các khoản tương đương tiền		-	-
120	II. Đầu tư tài chính ngắn hạn		-	-
130	III. Các khoản phải thu ngắn hạn		1.011.535.451.361	1.025.129.873.853
131	1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	V.3	56.221.964.628	59.230.934.111
132	2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	V.4	43.024.567.199	43.024.567.199
135	3. Phải thu về cho vay ngắn hạn	V.5	254.961.858.787	255.101.858.787
136	4. Phải thu ngắn hạn khác	V.6	765.454.429.935	775.949.882.945
137	5. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	V.7	(108.127.369.188)	(108.177.369.189)
140	IV. Hàng tồn kho		-	2.923.228.182
141	1. Hàng tồn kho		-	2.923.228.182
149	2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho (*)		-	-
150	V. Tài sản ngắn hạn khác		618.135.045	1.412.851.141
152	1. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ		-	631.888.080
153	2. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	V.14	618.135.045	780.963.061
200	B- TÀI SẢN DÀI HẠN		52.626.895.116	54.056.808.933
210	I. Các khoản phải thu dài hạn		-	-
220	II. Tài sản cố định		8.261.585.608	9.035.399.425
221	1. Tài sản cố định hữu hình	V.8	8.261.585.608	9.035.399.425
222	- Nguyên giá		19.370.906.428	19.370.906.428
223	- Giá trị hao mòn lũy kế		(11.109.320.820)	(10.335.507.003)
227	2. Tài sản cố định vô hình	V.9	-	-
228	- Nguyên giá		264.747.900	264.747.900
229	- Giá trị hao mòn lũy kế		(264.747.900)	(264.747.900)
230	III. Bất động sản đầu tư		-	-
240	IV. Tài sản dở dang dài hạn		28.306.025.561	28.306.025.561
241	1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	V.10	28.306.025.561	28.306.025.561
250	V. Đầu tư tài chính dài hạn	V.2	1.432.242.350	2.088.342.350
253	1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác		4.847.240.000	4.847.240.000
254	2. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn (*)		(3.414.997.650)	(2.758.897.650)
260	VI. Tài sản dài hạn khác		14.627.041.597	14.627.041.597
261	1. Chi phí trả trước dài hạn	V.11	14.627.041.597	14.627.041.597
270	TỔNG CỘNG TÀI SẢN		1.065.849.500.300	1.083.968.269.591

Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Thủy sản Sài Gòn

Địa chỉ: Số 87 Hàm Nghi, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh

Bảng cân đối kế toán (tổng hợp) giữa niên độ (tiếp theo)

Tại ngày 30 tháng 6 năm 2022

Mã số	NGUỒN VỐN	Thuyết minh	Số cuối kỳ	Số đầu năm
1	2	3	4	5
300	A- NỢ PHẢI TRẢ		613.932.845.368	632.195.705.008
310	I. Nợ ngắn hạn		612.269.645.368	632.195.705.008
311	1. Phải trả người bán ngắn hạn	V.12	7.777.476.732	8.377.476.732
312	2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	V.13	20.761.234.306	26.063.552.906
313	3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	V.14	3.931.247.836	4.818.364.991
314	4. Phải trả người lao động	V.15	803.567.829	173.183.079
315	5. Chi phí phải trả ngắn hạn	V.16	6.793.195.347	8.249.134.773
318	6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn		-	112.272.727
319	7. Phải trả ngắn hạn khác	V.17a	505.032.940.003	506.155.313.279
320	8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	V.18	67.169.983.315	78.246.406.521
330	II. Nợ dài hạn		1.663.200.000	-
337	1. Phải trả hạn khác	V.17b	1.663.200.000	-
400	B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU		451.916.654.932	451.772.564.583
410	I. Vốn chủ sở hữu	V.19	451.916.654.932	451.772.564.583
411	1. Vốn góp của chủ sở hữu		396.000.000.000	396.000.000.000
411a	- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết		396.000.000.000	396.000.000.000
411b	- Cổ phiếu ưu đãi		-	-
418	2. Quỹ đầu tư phát triển		931.464.240	931.464.240
421	3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối		54.985.190.692	54.841.100.343
421a	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước		54.841.100.343	54.774.903.614
421b	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này		144.090.349	66.196.729
430	II. Nguồn kinh phí và quỹ khác		-	-
440	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN		1.065.849.500.300	1.083.968.269.591

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ MAI THU

TRẦN THỊ MAI THU



Dặng Đình Phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH (TỔNG HỢP) GIỮA NIÊN ĐỘ
 Cho kỳ kế toán 6 tháng kết thúc ngày 30 tháng 6 năm 2022

DVT: VND

Mã số	CHỈ TIÊU	Thuyết minh	6 tháng đầu năm 2022	6 tháng đầu năm 2021
1	2	3	4	5
01	1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	VI.1	10.044.390.154	8.829.264.041
03	2. Các khoản giảm trừ doanh thu		-	-
10	3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ		10.044.390.154	8.829.264.041
11	4. Giá vốn hàng bán	VI.2	5.595.136.939	4.556.130.176
20	5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ		4.449.253.215	4.273.133.865
21	6. Doanh thu hoạt động tài chính	VI.3	3.382.990.157	1.307.589.233
22	7. Chi phí tài chính	VI.4	656.100.000	(812.542.704)
23	- Trong đó: Chi phí lãi vay		-	86.314.296
25	8. Chi phí bán hàng		-	-
26	9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	VI.5	5.545.225.007	4.875.983.728
30	10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		1.630.918.365	1.517.282.074
31	11. Thu nhập khác		-	-
32	12. Chi phí khác	VI.6	1.325.000.000	1.114.953.641
40	13. Lợi nhuận khác		(1.325.000.000)	(1.114.953.641)
50	14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế		305.918.365	402.328.433
51	15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	VI.7	161.828.016	168.100.758
52	16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại		-	-
60	17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp		144.090.349	234.227.675
70	18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	VI.8	3,64	5,91
71	19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	VI.8	3,64	5,91

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 8 năm 2022.

Người lập biểu

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc

TRẦN THỊ MAI THU

TRẦN THỊ MAI THU



Dặng Đình Phúc 11